Môn pháp luật kinh tế : doanh nghiệp nhà nước và hợp đồng kinh doanh

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN

16. Doanh nghiệp tư nhân là

A. Doanh nghiệp do 1 cá nhân làm chủ
B. Tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình và mọi hoạt động của doanh nghiệp
C. Doanh nghiệp do nhiều người đồng sở hữu

D. A và B đúng

17. Doanh nghiệp tư nhân có quyền phát hành chứng khoán
A. Đúng **B. Sai**

18. Đặc điểm pháp lý của doanh nghiệp tư nhân

A. Doanh nghiệp tư nhân là doanh nghiệp 1 chủ
B. Doanh nghiệp tư nhân kô có tư cách pháp nhân
C. Chủ doanh nghiệp tư nhân chịu trách nhiệm vô hạn về mọi khoản nợ phát sinh trong hoạt động của doanh nghiệp tư nhân
D. Tất cả đều đúng

19. Trường hợp nào sau đây được phép mở doanh nghiệp tư nhân

A. Sĩ quan, hạ sĩ quan trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân VN
B. Cá nhân người nước ngoài
C. Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các DN 100% vốn sở hữu nhà nước
D. Người đang chấp hành hình phạt tù

20. Điều kiện nào kô có trong điều kiện đăng ký kinh doanh

A. Phải có logo của doanh nghiệp
B. Tên doanh nghiệp tư nhân phải viết được bằng tiếng Việt
C. Kô được đặt tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp đã đăng ký
D, Tên tiếng nước ngoài của doanh nghiệp phải được in hoặc viết với khổ chữ nhỏ hơn tên tiếng Việt của doanh nghiệp trên các giấy tờ giao dịch

21. Khi một doanh nghiệp muốn giải thể, trong thời hạn 7 ngày làm việc thông qua quyết định giải thể, nếu pháp luật yêu cầu đăng báo điện tử hoặc 1 tờ báo thì phải đăng
A. Trong 1 số
B. Trong 2 số liên tiếp
C. Trong 3 số liên tiếp
D. Tất cả đều sai

22. Doanh nghiệp tư nhân không có quyền

A. Kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu
B. Phát hành chứng khoán
C. Từ chối mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định

D. Tất cả các quyền trên

23. Đặc điểm hộ kinh doanh tr 160

A. Do một cá nhân là công dân VN, 1 nhóm người, 1 hộ gia đình làm chủ
B. Không có con dấu
C. Sử dụng không quá mười lao động
D. Tất cả những đặc điểm trên

24. Phát biểu nào sau đây là sai

A. Chủ hộ kinh doanh chịu trách nhiệm hữu hạn trong hoạt động kinh doanh
B. Hộ kinh doanh có sử dụng thường xuyên hơn mười lao động phải đăng ký kinh doanh dưới hình thức doanh nghiệp
C. Hộ kinh doanh thường tồn tại với quy mô nhỏ
D. Tất cả các phát biểu trên

25. Những người nào kô được đăng ký hộ kinh doanh

A. Người chưa thành niên
B. Người đang chấp hành hình phạt tù
C. Người bị tước quyền hành nghề
D. Tất cả những người trên

26. Phát biểu nào sau đây là đúng

A. Tên riêng hộ kinh doanh không được trùng với tên riêng của hộ kinh doanh đã được đăng ký trong phạm vi tỉnh
B. Tên riêng hộ kinh doanh không bắt buộc phải viết bằng tiếng việt
C. Tên riêng hộ kinh doanh phải phát âm được
D. Tên riêng hộ kinh doanh kô được kèm theo chữ số và ký hiệu

27. Trong thời gian bao lâu, kể từ ngày nhận hồ sơ xin đăng ký kinh doanh, nếu kô hợp lệ, cơ quan kinh doanh phải gửi văn bản yêu cầu bổ sung sửa đổi cho người thành lập

A. 3 ngày
B. 5 ngày
C. 7 ngày
D. 10 ngày

28. Vào thời điểm nào, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi danh sách hộ kinh doanh đã đăng ký cho phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cơ quan thuế cùng cấp và sở chuyên ngành

A. Tuần thứ 1 hằng tháng
B. Tuần thú 2 hằng tháng
C. Tuần thứ 3 hằng tháng
D. Tuần thứ 4 hằng tháng

29. Thời gian tạm ngừng kinh doanh của hô kinh doanh không quá d43 nd88

A. 1 tháng
B. 3 tháng

C. 6 tháng
D. 1 năm
30. Đối với hộ kinh doanh buôn chuyến, kinh doanh lưu động thì phải chọn địa điểm để đăng ký kinh doanh
A. Đăng ký hộ khẩu thường trú
B. Địa điểm thường xuyên kinh doanh
C. Địa điểm thu mua giao dịch
D. Tất cả đều đúng

10. Doanh nghiệp tư nhân là loại hình doanh nghiệp do một cá nhân là chủ sở hữu.Tính chất một chủ này thể hiện ở tất cả các phương diện nên có thể nói, doanh nghiệp tư nhân có sự độc lập về tài sản.Phát biểu này:

a. Đúng.
b. Sai.

11. Cá nhân có thể đăng ký kinh doanh (làm chủ doanh nghiệp) hiện nay là:

a. Công dân Việt Nam đủ 18 tuổi.
b. Công dân Việt nam và người nước ngoài thường trú tại Việt Nam.
c. Cá nhân người Việt Nam và cá nhân người nước ngoài đều có quyền thành lập doanh nghiệp tư nhân, trừ một số trường hợp do pháp luật quy định.
d. Cả a,b,c.

12. Một trong những quyền cơ bản của doanh nghiệp tư nhân là "chiếm hữu, định đoạt tài sản của doanh nghiệp"

a.Đúng.
b.Sai.

13. Cơ quan đặng ký kinh doanh có trách nhiệm xem xét hồ sơ đăng ký kinh doanh và cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trong vòng bao nhiêu ngày? D20 nd88

a. 1 tuần(7 ngày).
b.10 ngày.
c. 15 ngày.
d. 20 ngày.

14. Tên bằng tiếng nước ngoài của doanh nghiệp được quy định như thế nào? D33ldn

a. Không được đặt trước tên tiếng Việt trong cùng một bảng hiệu(nêú doanh nghiệp đó muốn để cùng lúc 2 tên).
b. Có thể được dịch từ tên tiếng Việt sang.
c. In hoặc viết cùng khổ chữ với tên bằng tiếng Việt của doanh nghiệp tại cơ sở của doanh nghiệp đó hoặc trên các giấy tờ giao dịch, hồ sơ tài liệu và ấn phẩm do doanh nghiệp đó phát hành.
d. a,b,c đều sai.

15. Vợ (là một cán bộ công chức) của một cán bộ lãnh đạo trong một doanh nghiệp 100% vốn sở hữu nhà nước có được thành lập doanh nghiệp không:

a. Có.
b. Không.

Câu 1: Doanh nghiệp tư nhân (DNTN) là loại hình doanh nghiệp do bao nhiêu người làm chủ sở hữu?

☒ 1 cá nhân
☐ 1 tổ chức
☐ 1 cá nhân hoặc một tổ chức
☐ 2 cá nhân hoặc tổ chức trở lên

Câu 2: Trách nhiệm về tài sản của DNTN như thế nào ?

☐ Hữu hạn với số vốn đăng ký ban đầu
☒ Chịu tránh nhiệm vô hạn
☐ Chịu trách nhiệm liên đới
☐ Cả 3 phương án trên

Câu 3: DNTN được phát hành loại chứng khoán gì?

☐ Trái phiếu
☐ Cổ phiếu
☐ Trái phiếu và cổ phiếu
☒ Không được phát hành

Câu 4: Một cá nhân được thành lập tối đa bao nhiêu DNTN?

☒ 1 DNTN
☐ 2 DNTN
☐ Không hạn chế
☐ Cá nhân không có quyền thành lập

Câu 5: Tài sản của DNTN bao gồm:

☐ Vốn điều lệ
☐ Vốn hiện tại đang sử dụng kinh doanh
☐ Tài sản riêng của người chủ DNTN
☒ Cả 3 loại trên

Câu 6: Điều kiệu để cá nhân trở thành chủ doanh nghiệp:

☐ Mọi cá nhân VN
☐ Không rơi vào trường hợp pháp luật cấm
☐ Mọi cá nhân người nước ngoài
☒ Cả 3 ý trên

Câu 7: Điều kiện để chủ doanh nghiệp được phát động kinh doanh:

☐ Không cần điều kiện gì
☐ Kinh doanh trong lĩnh vực mà pháp luật không cấm
☐ Kinh doanh trong lnhx vực pháp luật cho phép
☒ Kinh doanh trong lĩnh vực pháp luật không cấm, đối với những ngành nghề có điều kiện thì phải đáp ứng các điều kiện, đối với ngành nghề đòi hỏi chứng chỉ hành nghề thì chủ doanh nghiệp phải có chứng chỉ hành nghề.

Câu 8: Tên DNTN không được vi phạm những điều gì?

☐ Đặt tên trùng, tên gây nhầm lẫn với doanh nghiệp đã đăng ký
☐ Sử dụng tên của cơ quan nhà nước,đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân,tên tổ chức chính trị,tổ chức công tác xã hội,chính trị- nghề nghiệp,tổ chức xã hội…trừ khi cơ quan tổ chức đó cho phép.
☐ Sử dung từ ngữ,ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử,văn hóa ,đạo đức và thuần phong mĩ tục của dân tộc
☒ Tất cả các ý trên

Câu 9: Hồ sơ đăng ký kinh doanh của DNTN bao gồm những gì?

☐ Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh và bản saohợp lệ chứng chỉ hành nghề của DNTN dưới lĩnh vực mà pháp luật yêu cầu.
☐ Bản sao hợp lệ các chứng từ chhứng thực cá nhân hợp pháp của chủ DNTN.
☐ Văn bản xác định vốn xác định của DNTN
☒ Tất cả văn bản trên

Câu 10: Đặc điểm pháp lý của DNTN:

☐ Là doanh nghiệp 1 chủ
☐ Là doanh nghiệp không có tư cánh pháp nhân
☐ Là doanh nghiệp có khả năng huy động vốn
☒ Là doanh nghiệp có một cá nhân làm chủ, chịu trách nhiệm vô hạn về nghĩa vụ tài sản, không có tư cách doanh nhân, không được phát hành chứng khoán

Câu 11: Sau khi bán doanh nghiệp, chậm nhất là bao lâu chủ DNTN phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký kinh doanh?

☐ 10 ngày
☒ 15 ngày
☐ 1 tháng
☐ 3 tháng

Câu 12: Trong quá trình hoạt động vốn đầu tư của doanh nghiệp có thể tăng giảm như thế nào?

☐ Chỉ được tăng lên

☐ Chỉ được giảm xuống
☐ Có thể tăng và giảm vốn
☒ Được tăng hoặc giảm vốn. Trong trường hợp giảm vốn đầu tư thấp hơn vốn đầu tư thì phải đăng ký với cơ quan đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh

Câu 13: Trong quá trình cho thuê doanh nghiệp , trách nhiệm của chủ doanh nghiệp như thế nào?

☐ Không phải chịu trách nhiệm trước pháp luật
☐ Phải chịu trách nhiệm 1 phần
☒ Phải chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật
☐ Phải chịu trách nhiệm nếu 2 bên thỏa thuận

Câu 14: Ai là người đại diện theo pháp luật của DNTN

☐ Giám đốc DNTN
☐ Chính DNTN
☒ Chủ sở hữu DNTN
☐ Tất cả ý trên

Câu 15: Sau khi bán doanh nghiệp, trách nhiệm của chủ DNTN cũ như thế nào?

☐ Chuyển hết trách nhiệm sang người chủ mới
☐ Vẫn có trách nhiệm lien đới
☒ Chịu trách nhiệm với những khoản nợ và nghĩa vụ khác mà doanh nghiệp chưa thực hiện trừ trường hợp có thỏa thuận khác.
☐ Tất cả các ý trên đều sai.

1. Doanh nghiệp tư nhân được phát hành cổ phiếu.
a. Đúng **b. Sai**
2. Doanh nghiệp tư nhân có tư cách pháp nhân.
a. Đúng **b. Sai**
3. Những ai có quyền thành lập doanh nghiệp tư nhân.
a. Công dân Việt Nam đủ 18 tuổi, có đủ năng lực hành vi dân sự.
b. Công dân nước ngoài thường trú tại Việt Nam.
c. Cá nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc diện bị cấm thành lập doanh nghiệp.
d. Cả a và b
4. Chọn phát biểu đúng:
a.Doanh nghiệp tư nhân mới thành lập có thể đặt trùng tên với doanh nghiệp khác.
b. Có thể sử dụng tên cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội mà không cần có sự chấp thuận của cơ quan, đơn vị tổ chức đó.
c. Cả a và b đúng.
d. Cả a và b sai.
5. Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh bị thua lỗ kéo dài thì có thể:
a. Giải thể doanh nghiệp.
b. Xin phá sản.
c. Cả a và b đúng.
d. Cả a và b sai.

6. Doanh nghiệp tư nhân được quyền kinh doanh xuất nhập khẩu.
a. Đúng
b. Sai
7. Chủ doanh nghiệp có quyền:
a. Tăng hoặc giảm vốn đầu tư vào hoạt động kinh doanh.
b. Có quyền giảm vốn đầu tư kinh doanh xuống thấp hơn vốn đầu tư đã đăng ký sau khi đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh.
c. Cả a và b đúng.
d. Cả a và b sai.
8. Chọn phát biểu sai:
a. Chủ doanh nghiệp có quyền quyết định đối với mọi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
b. Chủ doanh nghiệp có quyền sử dụnglợi nhuận sau khi đã nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo qui định của pháp luật.
c. Chủ doanh nghiệp tư nhân là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.
d. Chủ doanh nghiệp tư nhân là người quản lí, điều hành doanh nghiệp.

9. Chọn phát câu đúng:
a. Chủ doanh nghiệp tư nhân có quyền cho thuê toàn bộ doanh nghiệp của mình và không phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong thời gian cho thuê.
b. Người quản lí, điều hành doanh nghiệp là nguyên đơn, bị đơn hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài hoặc tòa án tranh chấp liên quan đến doanh nghiệp.
c. a và b đúng.
d. a và b sai.

Câu 1: Đối tượng nào sau đây không phải là hộ kinh doanh:
A.Các gia đình sản xuất nông-lâm-ngư nghiệp. **B.Các hộ gia đình sản xuất muối.**
C.Những người bán hàng rong. **D.Tất cả các đối tượng trên. x**
Câu 2:Trước đây vợ chồng anh A mở một quán cơm ở Q1.Hiện nay do tình hình buôn bán thuận lợi nên anh A từ tự tay làm lấy mọi việc,anh thuê thêm 2 phụ bếp,4 phục vụ và 4 tạp vụ.Vậy hình thúc kinh doanh của anh A hiện nay được coi là:
A.Hộ kinh doanh. x **B.Cá nhân kinh doanh.**
Câu 4:Hộ kinh doanh và doanh nghiệp được phân biệt với nhau bởi:
A.Qui mô kinh doanh. **B.Số lượng cơ sở.**
C.Số lượng lao động thuê mướn. **D.Cả 3 yếu tố trên. x**
Câu 5:Theo quy định thì tên riêng của hộ kinh doanh không được trùng với tên riêng của hộ kinh doanh đã đăng ký trong phạm vi:
A.Xã,phường. **B.Quận,huyện. x**
C.Tỉnh,thành phố. **D.Toàn quốc.**
Câu 6:Hộ kinh doanh các ngành nghề không cần điều kiện được phép tiến hành kinh doanh sau khi nộp đủ hồ sơ:
A.5 ngày. x **B.1 ngày.**
C.1 tháng. **D.Khác.**

Câu 7:Thời hạn tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh không được quá:

A.30 ngày. **B.3 tháng.**

C.6 tháng. **D.1 năm.x**

Câu 8:Luật Doanh nghiệp trước 1999 phân biệt DNTN và hộ kinh doanh bởi:

A.Mức vốn pháp định. x **B.Tư cách pháp nhân.**

C.Quy mô. **D.Phạm vi chịu trách nhiệm.**

Câu 9:Hộ kinh doanh là đơn vị kinh doanh nhỏ nhất, đúng hay sai?

A. Đúng **B.Sai.x**

Câu 10:Phát biểu nào sau đây là sai:

A.Hộ kinh doanh chỉ được đăng ký kinh doanh tại một địa điểm duy nhất.

B.Hộ kinh doanh không phải đóng thuế.x

C.Pháp luật hạn chế quy mô sử dụng lao đông của hộ kinh doanh.

D.Hộ kinh doanh có thể do một cá nhân làm chủ và chịu trách nhiệm vô hạn.

CÂU 2: Theo điều 141 luật doanh nghiệp năm 2005 thì doanh nghiệp tư nhân là do. . . làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng . . . của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp.

a)cá nhân, một phần tài sản **b**) tổ chức, toàn bộ tài sản

c)tổ chức ,toàn bộ tài sản **d)cá nhân, toàn bộ tài sản**

CÂU 3 :câu nào sau đây là đúng:

a) DNTN được quyền phát hành bất cứ loại chứng khoán nào

b)mỗi cá nhân có thể được thành lập nhiều DNTN

c) DNTN không có tư cách pháp nhân

d)Người điều hành quản lý hoạt động kinh doanh của DNTN nhất thiết phải là chủ của DNTN

CÂU 4 : Chủ DNTN chịu trách nhiệm như thế nào về các khoản nợ phát sinh trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp :

a) Chịu trách nhiệm vô hạn **b**)Chịu trách nhiệm hữu hạn

c) Chịu trách nhiệm một phần **d**) Không phải chịu trách trách nhiệm

CÂU 5: Trong các chủ thể sau đây ,chủ thể nào được quyền thành lập DNTN theo quy định tại luật doanh nghiệp 2005 :

a) Cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ ,công chức

b) Sĩ quan, hạ sĩ quan,quân nhân chuyên nghệp

c) **Công dân Việt nam và người nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam**

d) Chỉ có công dân Việt Nam

CÂU 6: Sau khi chủ DNTN bán doanh nghiệp của mình cho người khác thì chậm nhất là bao nhiêu ngày thì chủ doanh nghiệp phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký kinh doanh

a**)** 10 ngày **b) 15 ngày**

c) 20 ngày d) 30 ngày

CÂU 7 : Chủ DNTNcó thể trở thành:

a**)** Chủ của một DNTN khác

b)Giám đốc của công ti Trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên. **D9 nd139**

c) Chủ tịch HDQT của của công ti cổ phần

d) Thành viên hợp danh công ti hợp danh .

CÂU 8 : Chủ DNTN **c**ó các quyền nào sau đây:

a)Tuyển dụng, thuê và sử dụng theo yêu cầu kinh doanh **b**)Kinh doanh xuất nhập khẩu

c)Chiếm hữu, sử dụng định đoạt tài sản của doanh nghiệp

d)Cả a, b, c đều đúng

CÂU 9: Khi chủ DNTN muốn giảm vốn đầu tư xuống thấp hơn vốn đầu tư đã đăng kí thì đăng kí với cơ quan nào sau đây:

a) Sở kế hoạch và đầu tư

b) Cơ quan đăng kí kinh doanh

c) Phòng công chứng

d) a , b , c đều sai

CÂU 10 : Chọn câu sai :

a) **Chủ DNTN không có quyền quyết định đối với tất cả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp**.

b) Chủ DNTN phải chịu các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác mà doanh nghiệp chưa thực hiện khi bán doanh nghiệp của mình cho người khác. Trừ trường hợp thỏa thuận khác.

c) Chủ DNTN là nguyên đơn,bị đơn hoặc người có quyền lợi ,nghĩa vụ liên quan trước trọng tài hoặc tòa án trong các tranh chấp liên quan đến doanh nghiệp.

d) Người mua doanh nghiệp tư nhân thì phải đăng kí kinh doanh lại theo quy định của pháp luật.

CÂU 11: Khi chưa có giấy chứng nhận quyền đăng ký kinh doanh ,DNTN không được tự ý ký hợp đồng mua bán với các doanh nghiệp khác

a) Đúng b) Sai

CÂU 12 : các hoạt động nào sau đây không bị cấm khi DNTN có quyết định giải thể:

a**)**Bán doanh nghiệp cho người khác b)Cho thuê doanh nghiệp

c) Huy động vốn **d) a,b,c đều sai**

CÂU 13 : Theo luật doanh nghiệp năm 2005 thì loại hình đăng ký kinh doanh nào không có tư cách pháp nhân:

a) Công ty TNHH 1 thành viên

b) Công ty cổ phần

c) **Doanh nghiệp tư nhân**

d) Hộ kinh doanh

Câu 1: Hộ kinh doanh phải đăng kí hinh doanh dưới hình thức doanh nghiệp khi sử dụng:

a. Hơn 8 lao động c. Hơn 12 lao động

b. Hơn 10 lao độngx d. Hơn 20 lao động

Câu 2: Đặc điểm pháp lý nào của hộ kinh doanh là sai:

a. Hộ kinh doanh do một cá nhân, một nhóm hoặc một hộ gia đình làm chủ

b. Hộ kinh doanh thường tồn tại với qui mô vừa và nhỏ.

c. Chủ hộ kinh doanh phải chịu trách nhiêm vô hạn trong hoạt động kinh doanh.x

d. Tất cả đều sai

Câu 3: Khi tiếp nhận hồ sơ, cơ quan đăng kí kinh doanh cấp Huyện trao giấy biên nhận và cấp giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh cho hộ kinh doanh trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận hồ sơ.

a. 5 ngày x c. 15 ngày

b. 10 ngày d. Tất cả đều sai

Câu 4: Thời gian tạm ngưng kinh doanh của hộ kinh doanh không được vượt quá.

a. 3 tháng c. 12 tháng x

b. 6 tháng d. 18 tháng

Câu 5: Đặc điểm pháp lý của doanh nghiệp tư nhân nào là không đúng:

a. Doanh nghiệp tư nhân là doanh nghiệp một chủ.
b. Doanh nghiệp tư nhân có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp giấy phép đăng kí kinh doanh.x
c. Chủ doanh nghiệp tư nhân chịu trách nhiệm vô hạn về mọi khoảng nợ phát sinh trong hoạt động của doanh nghiệp mình
d. Tất cả đều đúng

Câu 6: Cơ quan đăng kí kinh doanh có trách nhiệm xem xét hồ sơ đăng kí kinh doanh và cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận hồ sơ.

a. 5 ngày
b. 10 ngàyx
c. 15 ngày
d. 20 ngày

Câu 7: Chọn câu phát biểu sai

a. Chủ doanh nghiệp tư nhân có quyền cho thuê toàn bộ doanh nghiệp của mình.
b. Vốn đầu tư của doanh nghiệp tư doanh do chủ doanh nghiệp tự đăng ký
c. Trong quá trình hoạt động kinh doanh chủ doanh nghiệp tư nhân không có quyền tăng hoặc giảm vốn đầu tư của mình vào hoạt động kinh doanh
d. Sau khi bán doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp tư nhân phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản mà doanh nghiệp chưa thực hiện x

Câu 8 : Chọn phát biểu sai

a. Cả chủ doanh nghiệp tư nhân và hộ kinh doanh đều chịu trách nhiệm vô hạn trong hoạt động kinh doanh
b. Cả hai đều có trụ sở chính, văn phòng đại diện, chi nhánh.x
c. Doanh nghiệp tư nhân không có tư cách pháp nhân
d. Tất cả đều sai

Câu 9: Việc giải thể doanh nghiệp tư nhân được thực hiện theo mấy bước.

a. 2
b. 3
c. 4 x
d. 5

Câu 10: Chọn câu sai

a. Vốn đầu tư của doanh nghiệp tư nhân do chủ doanh nghiệp tự đăng ký
b. Trong quá trình hoạt động chủ doanh nghiệp tư nhân có quyền tăng hoặc giảm vốn đầu tư của mình vào hoạt đông kinh doanh của doanh nghiệp.
c. Việc tăng hoặc giảm vốn đầu tư của doanh nghiệp là do doanh nghiệp tự quyết định thực hiện
d. Vốn đầu tư của doanh nghiệp tư nhân ở tất cả các lĩnh vực kinh doanh là do nhà nước quy định x

Câu 11: Câu phát biểu nào không đúng về hộ kinh doanh

a. Là do một cá nhân duy nhất hoặc một hộ gia đình làm chủ
b. Phải đăng ký kinh doanh
c. Kinh doanh sản xuất tại một địa điểm và phải có con dấu x

d. Không sử dụng quá mười lao động và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình

Câu 12: Đặc điểm để phân biệt hộ kinh doanh và doanh nghiệp tư nhân là:

a. Hô kinh doanh thường tồn tại dưới quy mô nhỏ
b. Hộ kinh doanh do một người làm chủ sở hữu
c. Có trách nhiệm vô hạn về hoạt động kinh doanh
d. Tất cả đều đúng x

Câu 1: Theo luật doanh nghiệp năm 2005 thì cá nhân nào sau đây không có quyền thành lập doanh nghiệp tư nhân ở Việt Nam?

a. Cá nhân người nước ngoài

b. Công dân Việt Nam đủ 18 tuổi
c. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp… x

Câu 2: Doanh nghiệp tư nhân là loại hình không được công nhận là pháp nhân, đúng hay sai?
a. Đúng x
b. Sai

Câu 3: Điều nào sau đây bị cấm khi đặt tên Doanh Nghiệp Tư Nhân?
a. Tên viết bằng tiếng Việt kèm theo chữ số và kí hiệu.
b. Sử dụng tên cơ quan Nhà nước. x